

THÔNG TƯ

Sửa đổi, bổ sung Thông tư số 24/2005/TT-BTC ngày 01/4/2005 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện Quy chế quản lý tài chính đối với Ngân hàng Chính sách xã hội ban hành kèm theo Quyết định số 180/2002/QĐ-TTg ngày 19/12/2002 của Thủ tướng Chính phủ

Căn cứ Nghị định số 215/2013/NĐ-CP ngày 23/12/2013 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tài chính;

Căn cứ Nghị định số 78/2002/NĐ-CP ngày 4/10/2002 của Chính phủ về tín dụng đối với người nghèo và các đối tượng chính sách khác;

Căn cứ Quyết định số 180/2002/QĐ-TTg ngày 19/12/2002 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Quy chế quản lý tài chính đối với Ngân hàng Chính sách xã hội;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Tài chính Ngân hàng và các tổ chức tài chính;

Bộ trưởng Bộ Tài chính ban hành Thông tư sửa đổi, bổ sung Thông tư số 24/2005/TT-BTC ngày 01/4/2005 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện Quy chế quản lý tài chính đối với Ngân hàng Chính sách xã hội ban hành kèm theo Quyết định số 180/2002/QĐ-TTg ngày 19/12/2002 của Thủ tướng Chính phủ.

Điều 1. Sửa đổi, bổ sung Thông tư số 24/2005/TT-BTC ngày 01/4/2005 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện Quy chế quản lý tài chính đối với Ngân hàng Chính sách xã hội ban hành kèm theo Quyết định số 180/2002/QĐ-TTg ngày 19/12/2002 của Thủ tướng Chính phủ

1. Sửa đổi điểm 2.4, khoản 2, mục V, chương II như sau:

“- Chi lương, phụ cấp lương cho cán bộ theo chế độ do Thủ tướng Chính phủ quyết định;

- Chi đóng bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp, đóng góp kinh phí công đoàn theo quy định của pháp luật;

- Chi ăn giữa ca: mức chi mỗi người không vượt quá mức lương tối thiểu Nhà nước quy định cho công nhân viên chức;

- Chi trang phục giao dịch: mức chi không vượt quá $\frac{1}{2}$ mức chi trang phục giao dịch tối đa để tính vào chi phí được trừ khi xác định thu nhập chịu thuế đối với các doanh nghiệp;

- Chi phương tiện bảo hộ lao động cho các đối tượng cần trang bị bảo hộ lao động theo quy định của pháp luật;

- Chi phụ cấp thành viên Hội đồng quản trị làm việc bán chuyên trách tại trung ương theo quy định của pháp luật;

- Chi phụ cấp cho thành viên Ban chuyên gia tư vấn của Hội đồng quản trị, thành viên kiêm nhiệm của Ban kiểm soát Hội đồng quản trị, thành viên ban đại diện Hội đồng quản trị các cấp, mức chi hàng tháng cho mỗi thành viên là 0,2 tháng lương cơ bản do Nhà nước qui định đối với công chức;

- Chi trả thù lao cho cán bộ xã, phường với mức tối đa 120.000 đồng/xã, phường/tháng;

- Chi trợ cấp thôi việc cho người lao động theo quy định của pháp luật;

- Chi cho lao động nữ theo chế độ qui định.”

2. Sửa đổi gạch đầu dòng thứ 5, điểm 2.5, khoản 2, mục V, chương II như sau:

“- Chi công cụ, dụng cụ lao động: mức chi không vượt quá 2% tổng phí quản lý của Ngân hàng Chính sách xã hội được giao hàng năm.”

3. Sửa đổi gạch đầu dòng thứ nhất, gạch đầu dòng thứ hai, điểm 2.6, khoản 2, mục V, chương II như sau:

“- Ngân hàng Chính sách xã hội được phép chủ động chi cho hoạt động chung về công vụ trong tổng mức chi quản lý hàng năm đã được giao, theo nguyên tắc tiết kiệm, hiệu quả và có chứng từ hợp lý, hợp lệ.”

4. Bãi bỏ quy định điểm 2.4, khoản 2, mục VI, Chương II.

Điều 2. Điều khoản thi hành

1. Thông tư này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 25/9/2014.

2. Ngân hàng Chính sách xã hội thực hiện hạch toán tăng thu nhập khác năm 2014 đối với số dư của Quỹ dự phòng trợ cấp mất việc làm.

3. Định mức chi mua sắm công cụ dụng cụ lao động quy định tại khoản 2 Điều 1 Thông tư này được áp dụng từ năm tài chính 2013.



4. Trong quá trình thực hiện nếu có vướng mắc, đề nghị phản ánh kịp thời bằng văn bản về Bộ Tài chính để nghiên cứu, hướng dẫn giải quyết./.

Nơi nhận:

- Thủ tướng Chính phủ; các Phó TTCP;
- Văn phòng Trung ương và các Ban của Đảng;
- Văn phòng Quốc hội;
- Văn phòng Tổng Bí thư;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Viện Kiểm sát nhân dân tối cao;
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Ban chỉ đạo TW về phòng chống tham nhũng;
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- Cơ quan Trung ương của các đoàn thể;
- Kiểm toán nhà nước;
- Công báo;
- Website Chính phủ; Website Bộ Tài chính;
- HĐND, UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc TW;
- Sở Tài chính các tỉnh, thành phố trực thuộc TW;
- Cục Kiểm tra văn bản (Bộ Tư pháp);
- Các đơn vị thuộc Bộ Tài chính;
- Lưu: VT, TCNH (5).

300

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**



Trần Xuân Hà